

**ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ
TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH
LẦN THỨ XXV, NHIỆM KỲ 2020 - 2025
ĐOÀN CHỦ TỊCH**

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 3 năm 2020

*
(Dự thảo)

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH
LẦN THỨ XXV, NHIỆM KỲ 2020-2025**

Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025 diễn ra từ ngày 12/3 đến ngày 13/3/2020 tại cơ sở Yên Thọ - Đông Triều - Quảng Ninh của Trường, với sự có mặt của 185 đảng viên trong toàn Đảng bộ;

QUYẾT NGHỊ

I. Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá tình hình, kết quả thực hiện 5 năm 2015-2020 và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ 5 năm 2020-2025 được nêu trong bản Báo cáo chính trị trình Đại hội.

1. Về đánh giá tình hình và kết quả 5 năm 2015-2020

1.1. Những kết quả đạt được

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXIV nhiệm kỳ 2015-2020, nhiệm vụ các năm học của Trường, Đảng ủy đánh giá nhiệm kỳ qua Đảng bộ đã phát huy được sức mạnh của hệ thống chính trị; tổ chức Đảng giữ vững được vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trên tất cả các hoạt động của Nhà trường. Duy trì ổn định các hoạt động phát triển Nhà trường trong điều kiện có nhiều khó khăn do khách quan. Chất lượng đào tạo toàn diện từng bước được củng cố. Xây dựng, bổ sung đội ngũ giảng viên đủ, đạt được yêu cầu cả về số lượng và chất lượng. Từng bước đầu tư bổ sung một số cơ sở vật chất kỹ thuật cho giảng dạy, học tập theo hướng ưu tiên thiết yếu, phấn đấu đạt đồng bộ và tiếp cận hiện đại. Chấn chỉnh kỷ luật học tập, đề cao tinh thần tự học của Học sinh - Sinh viên.

Công tác quản lý cán bộ, quy hoạch, bổ nhiệm lại, bổ nhiệm mới cán bộ lãnh đạo, quản lý từng bước đáp ứng được yêu cầu của Nhà trường trong tình hình mới. Công tác quản lý, điều hành Nhà trường thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được coi trọng. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm. Cơ cấu tổ chức được sắp xếp hợp lý, phù hợp với quy mô và sự phát triển của Nhà trường. Công tác đánh giá kết quả học tập của người học đảm bảo công bằng, khách quan. Hoạt động nghiên cứu khoa học và

chuyên giao công nghệ bước đầu có hiệu quả và chất lượng. Hoạt động hợp tác quốc tế được mở rộng và tăng cường. Cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính có sự phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên đang dần được ổn định. An ninh, trật tự an toàn Nhà trường được đảm bảo.

Công tác xây dựng Đảng đã được quan tâm trên cả ba mặt tư tưởng, chính trị và tổ chức; Triển khai có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện nghiêm túc, vai trò của các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị được phát huy đồng bộ và có hiệu quả, góp phần xây dựng Đảng bộ trường trong sạch, vững mạnh.

1.2. Những hạn chế, khuyết điểm

Trong lĩnh vực thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: (1) Công tác tuyển sinh đạt rất thấp, chất lượng đầu vào chưa cao dẫn đến quy mô giảm mạnh. (2) Số lượng và chất lượng đào tạo chưa đồng đều giữa các ngành, các hệ đào tạo. (3) Công tác giáo dục và quản lý học sinh sinh viên chưa được quan tâm đúng mức. (4) Số lượng đề tài nghiên cứu ít, hiệu quả ứng dụng thực tiễn chưa cao. Số công trình được đăng trên các tạp chí quốc tế có uy tín còn khiêm tốn. (5) Hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học còn hạn chế và chưa bền vững. (6) Việc triển khai kế hoạch đánh giá chất lượng giáo dục còn chậm. (7) Công tác xây dựng kế hoạch công tác năm học của các đơn vị còn hạn chế. (8) Công tác thi đua khen thưởng và phân chia phúc lợi có lúc còn bình quân, chưa gắn với năng lực, đóng góp thực tế của cán bộ cho đơn vị và Nhà trường. (9) Chưa hoàn thành được việc giải phóng mặt bằng mở rộng cơ sở II Minh Thành. Tiến độ thực hiện một số dự án, công trình xây dựng còn chậm. Hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị của một số đơn vị còn hạn chế; (10) Hoạt động khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin, công tác truyền thông, quảng bá còn hạn chế, hiệu quả chưa cao.

Xây dựng đảng và hệ thống chính trị: Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chưa đi vào chiều sâu. Một số cán bộ, đảng viên tinh thần trách nhiệm chưa cao, thiếu gương mẫu; ít tham gia các sinh hoạt tập thể, chưa trấn trở với những khó khăn và thách thức của đơn vị và Nhà trường. Một số cấp ủy tổ chức triển khai và lãnh đạo thực hiện các nghị quyết của Đảng trên một số lĩnh vực còn thiếu đồng bộ. Chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ có lúc, có nơi chưa cao. Cơ cấu đội ngũ cán bộ chưa đồng đều giữa các khoa. Trình độ ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh của nhiều cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu của Nhà trường trong bối cảnh cạnh tranh, hội nhập giáo dục đại học khu vực và quốc tế. Công tác quản lý điều hành còn nhiều chông chéo, sự phối kết hợp giữa các đơn vị chưa cao. Công tác rà soát, xây dựng và ban hành các văn bản quản lý, quy trình nghiệp vụ còn chậm.

Hoạt động của các tổ chức đoàn thể quần chúng: Hoạt động của các công đoàn bộ phận chưa có nhiều đổi mới. Tổ chức Đoàn - Hội các cấp chưa tạo được các hoạt động có chiều sâu về chuyên môn cho đoàn viên, hội viên. Hình thức, nội dung sinh hoạt chi đoàn, chi hội chưa phong phú.

1.3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

Về nguyên nhân khách quan: (1) Nhà trường đóng xa các trung tâm kinh tế lớn của tỉnh và các tỉnh trong khu vực Đông Bắc. (2) Đầu tư của nhà nước cho xây dựng cơ bản còn hạn chế làm ảnh hưởng tới việc tăng cường nguồn lực cho sự phát triển của Nhà trường. (3) Số lượng các trường Đại học tăng cao, nhu cầu người học cũng có nhiều thay đổi, sự lựa chọn đi học nghề ngày càng tăng, đồng thời có sự thay đổi về quy chế thi và tuyển sinh của Bộ giáo dục và Đào tạo gây nhiều khó khăn trong công tác tuyển sinh của các trường nhóm dưới. (4) Sự kết hợp với các doanh nghiệp trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học - công nghệ còn hạn chế.

Về nguyên nhân chủ quan: (1) Sự phối hợp giữa cấp ủy, đoàn thể, giữa các đơn vị trong Trường ở một số nhiệm vụ, nội dung công tác chưa đồng bộ. Còn có sự chông chéo về chức năng, nhiệm vụ của một số đơn vị. (2) Việc xây dựng và triển khai thực hiện nhiệm vụ đôi lúc còn chưa đồng bộ chặt chẽ, thiếu bám sát chương trình kế hoạch công tác và nhiệm vụ chính trị trọng tâm, gắn với trách nhiệm của tập thể và cá nhân. (3) Công tác phối hợp tư vấn, quảng bá tuyển sinh của một số khoa đào tạo còn bị động, hiệu quả chưa cao. (4) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học phát huy tính tích cực, ý thức tự học của sinh viên chưa được thực hiện triệt để, một số giảng viên chưa làm hết trách nhiệm nghề nghiệp. (5) Phương thức hoạt động của một số chi ủy và một số đơn vị còn lúng túng, bị động. (6) Một số đồng chí Bí thư cấp ủy, thủ trưởng đơn vị chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; chưa chủ động trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2. Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong 5 năm 2020-2025

2.1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới, sáng tạo để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy trí tuệ và tinh thần đoàn kết của tập thể cán bộ, viên chức, người lao động trong toàn trường. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng dạy, phục vụ có chuyên môn cao, có năng lực quản lý tốt, dạy tốt, phục vụ tốt. Quyết tâm xây dựng thương hiệu Trường Đại học Công Nghiệp Quảng Ninh có uy tín, năng lực cạnh tranh cao, thích ứng hội nhập, là địa chỉ tin cậy của người học, của các đơn vị sử dụng nguồn nhân lực. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống vật chất và tinh thần của toàn thể cán bộ, viên chức trong Nhà trường được nâng cao

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- **Quy mô đào tạo:** Tới năm 2025, đào tạo trên 30 ngành và chuyên ngành trình độ Đại học, 03 ngành và chuyên ngành trình độ Cao học; Quy mô đào tạo mỗi năm tăng từ 30-40% và đến năm 2025 đạt quy mô khoảng 3.000 HSSV.

- **Chất lượng đào tạo**

Kết quả học tập hằng năm: Tốt nghiệp ra trường đúng tiến độ đạt trên 85%; Trong đó, loại Xuất sắc - Giỏi - Khá đạt tỷ lệ trên 40%, tỷ lệ HSSV đạt loại Giỏi tăng trên 30% hàng năm.

Kết quả rèn luyện đạo đức: Loại Xuất sắc - Tốt - Khá đạt trên 85%; Yếu - Kém đạt tỷ lệ nhỏ hơn 1% hàng năm.

Thực hiện công tác Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học theo tiêu chuẩn mới được quy định trong Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT quy định về Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học theo 25 tiêu chuẩn và 111 tiêu chí của Bộ Trưởng Bộ GD-ĐT.

- **Biên soạn mới giáo trình:** trong nhiệm kỳ biên soạn mới 45-50 giáo trình, trong đó bậc Đại học 42-45 giáo trình, bậc Cao học 3-5 giáo trình.

- **Xây dựng đội ngũ:** Tới năm 2025, tổng số CCVC tương ứng với quy mô đào tạo theo quy định của Nhà nước; trong đó giảng viên có trình độ Tiến sĩ chiếm tỷ lệ >15% (khoảng 40-45 tiến sĩ), có từ 01-02 Phó Giáo sư.

- **Tổng nguồn thu:** Tổng nguồn thu tăng bình quân hàng năm, năm sau cao hơn năm trước 5%; Thu nhập bình quân đầu người tăng trên 10% hàng năm.

- **Nghiên cứu khoa học:** Đề tài cấp Tỉnh, Bộ và Nhà nước: 8-12 đề tài, đề tài cấp trường: 50-60 đề tài, công trình khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước: 45-50 công trình; hàng năm phát hành 4 số tập san trường; tổ chức từ 3-5 hội nghị khoa học cấp trường, 2-3 hội nghị khoa học ngành và toàn quốc. Thành lập 3-5 nhóm nghiên cứu.

- **Hợp tác quốc tế:** Tới năm 2021 bắt đầu triển khai các chương trình hợp tác và liên kết đào tạo; đến năm 2025 đạt 50 sinh viên theo học diện hợp tác này.

- **Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất:** Tập trung chủ yếu từ nguồn NSNN để đầu tư cơ sở hạ tầng trung hạn khoảng 93 tỷ đồng (cơ sở Yên Thọ là 76 tỷ, cơ sở Minh Thành là 17 tỷ đồng). Mua sắm cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, thực hành thực tập khoảng 3,5-4 tỷ đồng/năm.

- **Đánh giá tổ chức Đảng và Đảng viên:** Hàng năm có 80% chi bộ được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, không có chi bộ “Không hoàn thành nhiệm vụ”; trên 80% số đảng viên xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ”, trong đó số đảng viên xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trên 50%; Hàng năm Đảng bộ đạt

mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Kết nạp đảng viên mới hàng năm đạt 5-10% tổng số đảng viên.

2.3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.3.1. Tiếp tục đổi mới, chỉnh đốn Đảng, xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh

a. *Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII*

Tiếp tục chỉ đạo, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và chuyên đề hằng năm của Trung ương, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII và nội dung các chuyên đề hằng năm với công tác xây dựng đảng, với việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo, nhất là những vấn đề cấp bách đang cần giải quyết như phòng, chống tham nhũng, trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu, nói đi đôi với làm...

b. *Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy*

Xây dựng chương trình làm việc cụ thể toàn khóa, hằng năm, 6 tháng, quý; trên cơ sở đó xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo và chỉ đạo triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

Làm rõ chức năng, nhiệm vụ của cấp ủy và tổ chức đảng; phân công, phân nhiệm cụ thể nhằm phát huy tốt vai trò trách nhiệm của từng cấp ủy viên, đảm bảo cho các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và hiệu quả. Đổi mới phong cách, lối làm việc của các cấp ủy đảng theo hướng phát huy dân chủ, giữ nghiêm kỷ cương, có trọng tâm và dứt điểm.

Hằng năm xây dựng nghị quyết lãnh đạo phương hướng, nhiệm vụ; xây dựng các nghị quyết chuyên đề để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cụ thể, trọng tâm, trọng điểm của cơ quan, đơn vị.

c. *Công tác tuyên giáo, dân vận*

Tiếp tục tổ chức tốt việc triển khai, quán triệt và xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp. Tuyên truyền, phổ biến kịp thời, nghiêm túc các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của đảng bộ Nhà trường cho cán bộ, đảng viên và CNVC, người lao động.

Chú trọng triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch”. Triển khai các phong trào thi đua yêu nước, thi đua “Dân vận khéo”; Quy chế dân chủ ở cơ sở; nắm bắt thông tin

đur luận và tuyên truyền các hoạt động qua các trang mạng xã hội Facebook, Zalo...

d. Công tác tổ chức Đảng và đảng viên

Đổi mới nội dung, phương thức nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng theo hướng mở rộng và phát huy dân chủ, đẩy mạnh thực hiện tự phê bình và phê bình. Chú trọng chỉ đạo đổi mới phương thức sinh hoạt chi bộ, tăng cường sinh hoạt chuyên đề.

Tăng cường công tác quản lý cán bộ, đảng viên; công tác sàng lọc cán bộ; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; xây dựng đoàn kết nội bộ, phát huy nguyên tắc tập trung dân chủ trong đảng, xây dựng tổ chức đảng các cấp trong sạch, vững mạnh; bồi dưỡng nhận thức về Đảng đối với quần chúng, chú trọng nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên mới.

Tiếp tục thực hiện chủ trương xây dựng mô hình chi bộ đồng nhất với mô hình khoa/phòng/trung tâm các đơn vị; Bí thư chi bộ đồng thời là trưởng phòng/khoa/trung tâm.

e. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra và phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm hành động, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng theo tinh thần Thông báo kết luận số 156-TB/TW ngày 01/10/2019 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa X “về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng”; các quy định, hướng dẫn của Trung ương và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy Quảng Ninh, của Đảng ủy TQN về công tác KTGS và thi hành kỷ luật đảng; công tác PCTN.

Tăng cường quán triệt, triển khai thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo thiết thực, hiệu quả phù hợp với tình hình của đơn vị. Kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra dấu hiệu vi phạm, đột xuất không báo trước; đề cao trách nhiệm tự kiểm tra.

Tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ giúp nâng cao hiệu quả quản lý và phòng ngừa tham nhũng.

2.3.2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

- Phát triển đào tạo trên cơ sở không ngừng nâng cao chất lượng; quy mô đào tạo được mở rộng hợp lý, nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao và đa dạng của xã hội; đẩy mạnh thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với các trường đại học và các tổ chức quốc tế để trao đổi chương trình, đào tạo bồi dưỡng cán bộ.

- Tiếp tục đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá; tổ chức các kỳ thi đảm bảo khoa học, thực chất, vì sự tiến bộ của người học; tăng cường công tác khảo thí và kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục.

- Làm tốt công tác quản lý và hỗ trợ người học; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho người học; tạo môi trường lành mạnh, an toàn để học sinh, sinh viên có điều kiện học tập, rèn luyện tốt; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh sinh viên, bảo đảm an toàn trường học.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, kiện toàn tổ chức bộ máy, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị; đẩy mạnh cải cách hành chính; phát triển đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đồng bộ về cơ cấu; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý

- Nâng cao chất lượng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh đối với giảng viên. Đáp ứng đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục,

- Tăng cường các nguồn lực đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại đáp ứng nhu cầu phát triển của Nhà trường;

- Tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo của Nhà trường đến với xã hội.

2.3.3. Những vấn đề chủ yếu việc chăm lo đời sống người lao động và công tác an sinh xã hội

Phát huy hiệu quả điều kiện cơ sở vật chất hiện có và tiếp tục tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư, nâng cấp để đảm bảo tốt nhất các điều kiện làm việc, ăn ở, sinh hoạt... cho cán bộ giảng viên, và người lao động trong Nhà trường. Chú trọng duy trì các hoạt động VHMT, tăng cường hỗ trợ, thăm hỏi các dịp lễ tết, nhất đối với các gia đình khó khăn. Chú trọng công tác thi đua khen thưởng, kịp thời biểu dương những tập thể cá nhân có thành tích trong giảng dạy và các lĩnh vực công tác khác.

Chủ động cân đối quỹ lương hàng năm, điều phối linh hoạt, phù hợp với quy mô cũng như nguồn thu của trường; quan tâm tạo điều kiện khích lệ giảng viên tăng cường các hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, phấn đấu tăng thu nhập tiền lương bình quân hàng năm vượt mục tiêu đề ra. Thực hiện nghiêm túc các chế độ phân phối tiền lương, tiền thưởng, chế độ, nghỉ phép, nâng lương, khám sức khỏe định kỳ; quản lý sử dụng quỹ phúc lợi và các nguồn quỹ khác

đảm bảo chặt chẽ, thiết thực; duy trì chế độ đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy và cơ quan chuyên môn với người lao động, giải quyết kịp thời những vướng mắc, không để ảnh hưởng đến tư tưởng tinh thần của cán bộ công chức viên chức.

2.3.4. Những vấn đề chủ yếu công tác quốc phòng quân sự địa phương; đảm bảo an ninh trật tự

Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng, chăm lo xây dựng lực lượng tự vệ, dự bị động viên đảm bảo cả về số lượng và chất lượng theo yêu cầu của Ban chỉ huy quân sự thị xã Đông Triều. Chú trọng công tác giáo dục kiến thức quốc phòng, tổ chức huấn luyện theo quy định; kịp thời thông tin, định hướng cho cán bộ công chức viên chức nắm rõ cảnh giác với âm mưu, hoạt động chống phá của thế lực thù địch, giữ ổn định tư tưởng, an ninh chính trị trong Nhà trường. Tích cực thực hiện chính sách, gia đình thương binh liệt sĩ

2.3.5. Công tác lãnh đạo các đoàn thể

Tập trung lãnh đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của các tổ chức đoàn thể. Các cấp ủy Đảng xây dựng quy chế làm việc với các đoàn thể theo định kỳ nhằm chỉ đạo kịp thời và sâu hơn các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ quy định; phối hợp tốt với lãnh đạo cơ quan, đơn vị tuyên truyền, giáo dục, định hướng về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống trong đoàn viên, hội viên; đồng thời lãnh đạo cán bộ, CNVC, người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị. Tiếp tục phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ của các tổ chức Công Đoàn, Đoàn TN, Hội SV, Hội CCB, Hội Khuyến học trong Nhà trường.

Tăng cường sự lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội trong Nhà trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi đoàn thể.

II. Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Trường khóa XXV gồm 10 đồng chí, bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Thanh Quảng Ninh lần thứ V gồm 4 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết. Ban Chấp hành Đảng bộ hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Đảng ủy Thanh Quảng Ninh để quyết định chuẩn y theo quy định.

III. Giao cho Ban Chấp hành Đảng bộ Trường khóa XXV căn cứ vào Nghị quyết Đại hội, trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, Nghị quyết Đảng bộ Thanh Quảng Ninh lần thứ V xây dựng chương trình hành động, các kế hoạch công tác để nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội vào thực hiện trong thực tiễn; lãnh đạo Đảng bộ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ đã quyết nghị.

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, CNVC trong toàn Đảng bộ tiếp tục phát huy truyền thống hơn 60 năm xây dựng và phát triển, đoàn kết, nhất trí, khắc phục khó khăn, nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh lần thứ XXV đã đề ra.

T/M ĐOÀN THƯ KÝ

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐHCNQ LẦN THỨ XXV
T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

